

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST

Ngày: 13-5-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Tấn Ba

- Ông Bùi Tấn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 65/TB-TA ngày 10 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Công S, sinh ngày 28-3-1990 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; căn cước công dân số 051090008908 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C cấp ngày 27-5-2023; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh X và bà Ao Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21-10-2024 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 26-6-1993 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; căn cước công dân số 051093017923 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C cấp ngày 28-6-2021; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đ và bà Bùi Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-7-2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 14 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng; bị bắt tạm giam từ ngày 21-10-2024 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn H, sinh năm 1998, có mặt.

+ Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1970, có mặt.

+ Ông Huỳnh Tấn P1, sinh năm 1982, có mặt.

Cùng nơi thường trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Ông Phan Tấn M, sinh năm 1985. Nơi thường trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn G, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 03-8-2024, Nguyễn Văn T đang ở nhà tại thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi muốn sử dụng ma túy nên sử dụng tài khoản Messenger “Anh quên” đăng nhập vào ứng dụng Messenger trên tivi của gia đình nhắn tin cho Huỳnh Công S (tên tài khoản M1 “Sinh huỳnh công”) với nội dung “*đang làm gì đó*”, S nhắn lại “*đang đi làm*”, Tấn nhắn tiếp cho S “*buồn quá bạn, nghiên cứu kiếm tí chơi*”, S nhắn lại “*mày có tiền không*”, T trả lời “*không có tiền, nếu mày có thì lấy đi về anh em tính sau*”. Sau đó, S dùng ứng dụng Messenger tên “Sinh huỳnh công” gọi cho người có tên tài khoản M1 “Dương Tuấn Đ1” hỏi nhờ liên hệ mua ma túy giúp thì người này bảo S đến ngã tư Đ - đổ trước cổng Vsip thuộc xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nhận ma túy.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô hiệu Wawe, màu xanh, biển kiểm soát 90F1-8868 đến ngã tư Đ - đổ trước cổng Vsip thuộc xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi thì người có tên tài khoản M1 “Dương Tuấn Đ1” gọi lại cho S hỏi “*bạn lấy chưa*”, S trả lời “*chưa*” nên “Dương Tuấn Đ1” nói “*để đó tui gọi điện lại cho thằng đó thử*”. Khoảng 02 phút sau, có một thanh niên đi xe tay ga (không rõ họ tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng) đến, qua trao đổi biết người này là người bán ma túy mà “Dương Tuấn Đ1” giới thiệu trước đó nên S đưa cho người này 600.000 đồng (S1 trăm nghìn đồng) để mua 0,46 gam ma túy loại Methamphetamine. Sau khi nhận ma túy, S về nhà tại thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi đem cất giấu ở ô lửng trên tường phòng ngủ nhà mình.

Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, T đến nhà S rủ Sinh qua nhà Tấn nhậu (nhà T đối diện nhà S) thì S nói với T là “*có rồi đó*” (nghĩa là đã có ma túy) rồi T đi về. Sau đó, S đến nhà T ăn nhậu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, S ra về và T cũng đến nhà S. Tại đây, T bảo S gọi điện thoại cho Nguyễn H rủ H đến nhà S góp tiền sử dụng ma túy. Khi H đến, S đang bấm điện thoại, Nguyễn Văn T ngồi gần xem điện thoại với S, thấy vậy H đưa điện thoại của H cho T bấm chơi game thì H thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong phòng ngủ của S nên H dùng máy lửa đốt nóng phễu (nỏ), rồi H hít 02 hơi (ma túy còn sót lại trong phễu). Khi H đang hút thì thấy anh Huỳnh Tấn P1 (anh ruột của S) đi từ bên ngoài vào nên H cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào góc phòng ngủ.

Sau đó, T hỏi H “em còn tiền không”, H trả lời “em không có tiền”, H nhả tin cho em ruột là Nguyễn Thị H1 mượn tiền nhưng không được nên H nói “em mượn tiền không được”, T nói “tao cũng không có đồng nào hết” thì H nói “thôi để hôm khác chơi anh” (nghĩa là để hôm khác có tiền rồi mua ma túy sử dụng) T trả lời “ừ” (T nói như vậy nghĩa là để cho H đi về rồi T với S cùng nhau sử dụng ma túy đã mua). Khoảng 22 giờ 50 phút khi T và H đang ngồi xem điện thoại trong phòng ngủ, S bấm điện thoại ngoài phòng khách thì Công an xã B đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 lọ thủy tinh, bên trong chứa 02 (hai) tép ma túy trong nhà của S.

Qua test nhanh chất ma túy trong cơ thể, kết quả S, T và H đều dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 817/KL-KTHS, ngày 14/8/2024, Phòng K Công an tỉnh Q kết luận:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng được khẳng định hai đầu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,46 gam.

- Chất màu đen bám dính bên trong ống thủy tinh hình chữ L màu trắng, một đầu phễu bị vỡ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

- Chất màu đen bám dính trên các mảnh vỡ thủy tinh gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu ở dạng vết nên không tiến hành cân khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSBS ngày 06-02-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Huỳnh Công S và Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo: Huỳnh Công S và Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Công Sinh T2 18 đến 23 tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 22 đến 27 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Đối với: 0,23 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn không màu, có nắp màu vàng, kích thước (6.8x4)cm; 01 ống thủy tinh không màu, một đầu bị bể vỡ, một đầu được gắn với một đoạn

ống nhựa màu trắng cam; 01 nắp nhựa màu xanh, trên nắp nhựa được đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống hút màu trắng xanh; 01 vỏ bao thuốc lá JET, bên trong vỏ bao thuốc lá có nhiều mảnh vỡ thủy tinh cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định. Sau khi giám định, số vật chứng trên được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS2 2013843; 01 (một) chai nhựa có nhãn hiệu Thạch Bích trong suốt, bên trong có chất lỏng màu trắng; 01 (một) máy lửa gas hiệu Hoa Việt không có nắp chụp, đây là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung A05S, màu đen của Huỳnh Công S; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu tím của Nguyễn H. Đây là phương tiện hai bị cáo liên lạc với H để rủ nhau tổ chức sử dụng ma túy, mặc dù sau khi đến H không tham gia tổ chức sử dụng ma túy cùng hai bị cáo nhưng H có sử dụng ma túy còn sót lại trong dụng cụ sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu hai điện thoại để sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) Tivi samsung có số model: LA32A330J1N, số model code: LA32A330J1NXXV, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dây nguồn điện tivi; 01 (một) điều khiển tivi. 01 (một) Tivi samsung có số model: LA32A330J1N, số model code: LA32A330J1NXXV, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dây nguồn điện tivi; 01 (một) điều khiển tivi là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đ - là cha ruột của Nguyễn Văn T. Ông Nguyễn Đ không biết Nguyễn Văn T sử dụng tivi trên nhắn tin cho Huỳnh Công S rủ nhau mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho ông Nguyễn Đ, ông Đ không còn yêu cầu gì đối với các tài sản trên nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wawe, màu xanh, biển kiểm soát 90F1-8868, số máy HD1P53FMH99018015, do Huỳnh Công S mượn của Phan Tấn M để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Xe mô tô trên là do Phan Tấn M mua lại của người khác (không rõ nhân thân lai lịch). Tuy nhiên, quá trình mua bán không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe và không có giấy tờ mua bán. Qua tra cứu thông tin được biết chủ xe là Trần Thị T3, ở tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam. Qua xác minh hiện Trần Thị T3 không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ, xử lý sau nên không đề nghị giải quyết.

- Về các nội dung khác liên quan trong vụ án:

+ Đối với Nguyễn H: H được S và T rủ đến nhà S để góp tiền mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên, H không có tiền nên không góp, số ma túy đã mua, S còn cất giấu H không biết nên hành vi của H không đồng phạm với S và T về tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*.

+ Đối với người thanh niên đi xe tay ga bán 02 tép ma túy cho H2; người có tài khoản Messenger “Dương Tuấn Đ1” và người tên V các bị cáo khai mua

ma túy sử dụng các lần trước đó, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

+ Đối với người tên H3, làm ở H, nhà ở xã B, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,65m, người ốm là người đã cho Tấn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người nào có đặc điểm nêu trên nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

+ Đối với ông Huỳnh X và bà Ao Thị P - là cha mẹ của bị can Huỳnh Công S: Thời điểm các bị can thực hiện hành vi phạm tội, ông X, bà P đang đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương nên không biết việc các bị can tổ chức sử dụng ma túy tại nhà mình ở thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi nên không đặt ra vấn đề xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, 2 bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của 2 bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của 2 bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 03-8-2024, Nguyễn Văn T rủ Huỳnh Công S sử dụng ma túy thì S đồng ý, T và S thống nhất cùng nhau góp tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng, Sau khi S mua được ma túy mang về cất giấu tại nhà ở thôn A, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, thì S nói cho T biết là đã có ma túy rồi, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, S và T cùng đến nhà S để sử dụng ma túy. Tại đây, T bảo S gọi điện thoại cho Nguyễn H rủ H đến nhà S để góp tiền sử dụng ma túy. Khi H đến, thì H thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trong phòng ngủ của S nên H dùng máy lửa đốt nóng phễu (nỏ), rồi H hít 02 hơi (ma túy còn sót lại trong phễu) thì bị anh của S là Huỳnh Tấn P1 phát hiện nên H cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, T hỏi H “em còn tiền không”, H trả lời “em không có tiền”, H nhấn tin cho em ruột là Nguyễn Thị H1 mượn tiền nhưng không được nên H nói “em mượn tiền không được”, T nói “tao cũng không có đồng nào hết” thì H nói “thôi để hôm khác chơi anh”, T trả lời “ừ”, T nói như vậy là để cho H đi về rồi T và S cùng sử dụng ma túy nhưng do S đang cầm điện thoại của H chơi game nên H ở đợi Sinh chơi xong game rồi mới về, đến khoảng 22 giờ 50 phút khi H đang ngồi xem T và S chơi game thì Công an xã B đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 lọ thủy tinh,

bên trong chứa 02 (hai) tép ma túy trong nhà của S. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Huỳnh Công S về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, hai bị cáo có vai trò ngang nhau, bị cáo T là người khởi xướng, thống nhất góp tiền, chuẩn bị dụng cụ, bị cáo S là người trực tiếp mua ma túy, sử dụng địa điểm là nhà của cha mẹ bị cáo để cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy, việc hai bị cáo chưa cùng nhau sử dụng ma túy là do bị Huỳnh Tấn P1 và Công an phát hiện, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của 2 bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, đặc biệt trong tình hình xã hội hiện nay, tội phạm ma túy đang gia tăng, gây mất trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân gây ra nhiều tội phạm khác, nên cần xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu: Ngày 26-7-2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 14 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cho đến tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo. Riêng bị cáo S gia đình có công cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với: 0,23 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn không màu, có nắp màu vàng, kích thước (6.8x4)cm; 01 ống thủy tinh không màu, một đầu bị bể vỡ, một đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng cam; 01 nắp nhựa màu xanh, trên nắp nhựa được đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống hút màu trắng xanh; 01 vỏ bao thuốc lá JET, bên trong vỏ bao thuốc lá có nhiều mảnh vỡ thủy tinh cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định. Sau khi giám định, số vật chứng trên được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS2 2013843; 01 (một) chai nhựa có nhãn hiệu Thạch Bích trong suốt, bên trong có chất lỏng màu trắng; 01 (một) máy lửa gas hiệu Hoa Việt không có nắp chụp. Đây là ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung A05S, màu đen của Huỳnh Công S; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu tím của Nguyễn H. Đây là phương tiện hai bị cáo liên lạc với H để rủ nhau tổ chức sử dụng ma túy, mặc dù sau khi đến H không tham gia tổ chức sử dụng ma túy cùng hai bị cáo nhưng H có sử dụng ma túy còn sót lại trong dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu hai điện thoại này để sung vào ngân sách nhà nước.

[7.3] Đối với 01 (một) Tivi samsung có số model: LA32A330J1N, số model code: LA32A330J1NXXV, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dây nguồn điện tivi; 01 (một) điều khiển tivi. 01 (một) Tivi samsung có số model: LA32A330J1N, số model code: LA32A330J1NXXV, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) dây nguồn điện tivi; 01 (một) điều khiển tivi là tài sản thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đ - là cha ruột của Nguyễn Văn T. Ông Nguyễn Đ không biết Nguyễn Văn T sử dụng tivi trên nhắn tin cho Huỳnh Công S rủ nhau mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại cho ông Nguyễn Đ, ông Đ không còn yêu cầu gì đối với các tài sản trên nên không giải quyết.

[7.3] Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wawe, màu xanh, biển kiểm soát 90F1-8868, số máy HD1P53FMH99018015, do Huỳnh Công S mượn của Phan Tấn M để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Xe mô tô trên là do Phan Tấn M mua lại của người khác (không rõ nhân thân lai lịch). Tuy nhiên, quá trình mua bán không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe và không có giấy tờ mua bán. Qua tra cứu thông tin được biết chủ xe là Trần Thị T3, ở tại xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam. Qua xác minh hiện Trần Thị T3 không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ, xử lý sau nên không giải quyết.

[8] Đối với các đối tượng có liên quan trong vụ án:

[8.1] Đối với Nguyễn H: Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định: H được S và T rủ đến nhà S để góp tiền sử dụng ma túy. Tuy nhiên, H không có tiền nên không góp, số ma túy S và T đã mua còn cất giấu H không biết S và T đã mua ma túy nên hành vi của H không đồng phạm với S và T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[8.2] Đối với người thanh niên đi xe tay ga bán 02 tép ma túy cho H2; người có tài khoản Messenger “Dương Tuấn Đ1” và người tên V các bị cáo khai mua ma túy sử dụng các lần trước đó. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[8.3] Đối với người tên H3, làm ở H, nhà ở xã B, khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,65m, người ốm là người đã cho Tấn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định: Đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người nào có đặc điểm nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

[8.4] Đối với ông Huỳnh X và bà Ao Thị P. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định: Ông X và bà P là cha mẹ của Huỳnh Công S: Thời điểm các bị cáo sử dụng nhà ở của ông X, bà P bà để thực hiện hành phạm tội, ông X, bà P đang đi làm ăn xa không có mặt ở địa phương không biết nên không đặt vấn đề xử lý.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với 2 bị cáo, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 47; Điều 57; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Huỳnh Công S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 21-10-2024).

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Công S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 21-10-2024).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 0,23 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn không màu, có nắp màu vàng, kích thước (6.8x4)cm; 01 ống thủy tinh không màu, một đầu bị bể vỡ, một đầu được gắn với một đoạn ống nhựa màu trắng cam; 01 nắp nhựa màu xanh, trên nắp nhựa được đục 02 lỗ, 01 lỗ được gắn với 01 ống hút màu trắng xanh; 01 vỏ bao thuốc lá JET, bên trong vỏ bao thuốc lá có nhiều mảnh vỡ thủy tinh cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định, được niêm phong trong cùng một túi niêm phong có mã số PS2 2013843; 01 (một) chai nhựa có nhãn hiệu Thạch Bích trong suốt, bên trong có chất lỏng màu trắng; 01 (một) máy lửa gas hiệu Hoa Việt không có nắp chụp.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung A05S, màu đen của Huỳnh Công S và 01 (một)

điện thoại di động hiệu OPPO A70, màu tím của Nguyễn H, được niêm phong trong bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, ở phía trên mép sau của bì thư có đóng dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh Q và chữ ký xác nhận của Nguyễn Phương Đ2.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 21-02-2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Huỳnh Công S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (PC02 + PV06);
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- Phân trại tạm giam kv huyện Sơn Tịnh;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh

